

GIỜ HUYỆT MỞ THEO 12 ĐỊA CHI VÀ TẠNG PHỦ: Bảng 22

Dùng để chữa những bệnh tạng phủ tăng giảm chứng theo giờ chi.

Bảng 22 - Ngũ du huyết của 12 kinh mạch mở và bổ tả theo giờ địa chi

Kinh	Bổ - tả	Giờ	Huyết	Du	Ngũ hành
Phế	Bổ	Mão	Thái nguyên	Du	Thổ
	Tả	Dần	Xích trạch	Hợp	Thủy
Đại trường	Bổ	Thìn	Khúc trì	Hợp	Thổ
	Tả	Mão	Nhị gian	Huỳnh	Thủy
Vị	Bổ	Tỵ	Giải khê	Kinh	Hoả
	Tả	Thìn	Lệ đoài	Tinh	Kim
Tỳ	Bổ	Ngọ	Đại đô	Huỳnh	Hoả
	Tả	Tỵ	Thương khâu	Kinh	Kim
Tâm	Bổ	Mùi	Thiếu xung	Tinh	Mộc
	Tả	Ngọ	Thần môn	Du	Thổ
Tiểu trường	Bổ	Thân	Hậu khê	Du	Mộc
	Tả	Mùi	Tiểu hải	Hợp	Thổ
Bàng quang	Bổ	Dậu	Chí âm	Tinh	Kim
	Tả	Thân	Thúc cốt	Du	Mộc
Thận	Bổ	Tuất	Phục lưu	Kinh	Kim
	Tả	Dậu	Dũng tuy ền	Tinh	Mộc
Tâm bào	Bổ	Hợi	Trung xung	Tinh	Mộc
	Tả	Tuất	Đại lăng	Du	Thổ
Tam tiêu	Bổ	Tý	Trung chủ	Du	Mộc
	Tả	Hợi	Thiên tinh	Hợp	Thổ
Đâm	Bổ	Sửu	Hiệp khê	Huỳnh	Thủy
	Tả	Tý	Dương phụ	Kinh	Hoả
Can	Bổ	Dần	Khúc tuyền	Hợp	Thủy
	Tả	Sửu	Hành gian	Huỳnh	Hoả